SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI -BĐ

ĐỀ THI MÔN NGỮ VĂN - LỚP 12
HỌC KỲ I (NĂM HỌC 2018 – 2019)
Thời gian làm bài: 90 phút
(gồm 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ 1-4

Là một người có công lớn đưa Singapore trở thành một con rồng kinh tế của Châu Á như hiện nay, trải qua tuổi thơ cơ cực từ thời Singapore chỉ là một hòn đảo bé nhỏ, hoang tàn dưới thời thuộc địa Anh tới thời bình, ông Lý Quang Diệu hiểu rõ hơn ai hết quãng thời gian tuổi trẻ quý báu như thế nào.

Để phát triển giàu mạnh như bây giờ, dưới thời Lý Quang Diệu tới nay, chính phủ Singapore được xây dựng từ ba nguyên tắc cơ bản: Trọng dụng nhân tài, Thực dụng và Trung thực. Không bàn đến câu chuyện thành công của bậc vĩ nhân này và đảo quốc giàu có Singapore, nhưng bài học từ cơ chế này rất đáng để áp dụng cho mô hình quản trị và phát triển ở Việt Nam.

Bất kì yếu tố gì cũng phải có nền tảng, quá trình rèn luyện và mài giũa phải bắt đầu từ khi còn nhỏ, từ khi mới bắt đầu có những khái niệm cơ bản về sự cố gắng, tri thức và đam mê. Chẳng có ai thành công, nổi tiếng mà không trải qua những quãng thời gian khó khăn, trên bất kì lĩnh vực nào cũng vậy. Showbiz Việt sẽ không thể có một nghệ sĩ múa tài ba như Linh Nga nếu cô không dành hơn 10 năm học tập miệt mài chuyên ngành múa ở nước ngoài, qua bao khó khăn và khổ luyện.

Người Việt sẽ không có một tiến sĩ Toán học, được cả thế giới công nhận, người Việt đầu tiên đạt giải thưởng Fields nếu như giáo sư Ngô Bảo Châu không sống vì đam mê, miệt mài vì đam mê để tìm ra công thức chứng minh 'bổ đề cơ bản', là phần quan trọng trong tầm nhìn về toán học mà Robert Langlands – công tác tại Viện nghiên cứu cao cấp Princeton, New Jersey, đưa ra từ những năm 1960. Thành tựu của Ngô Bảo Châu đã được tạp chí uy tín Time của Mỹ đánh giá là một trong 10 phát kiến khoa học quan trọng nhất của năm 2009

Đời sống cũng có những minh chứng tiêu biểu hơn để chứng minh rằng, họ có một tuổi trẻ *đáng giá, khi sống và cháy hết mình cho những giá trị có tương lai.*

(Theo ***Tủ sách nền tảng đổi đời - Tri thức trẻ***, 21/6/2016)

Câu 1: Xác định thể loại văn bản. *(0,5 điểm)*

Câu 2: Văn bản trên đề cập đến vấn đề gì? *(0,5 điểm)*

Câu 3: Theo tác giả, những người thành công thường có điểm chung gì? *(1,0 điểm)*

Câu 4: Anh/chị có đồng tình với quan điểm của tác giả: *"một tuổi trẻ đáng giá"* là *"khi sống và cháy hết mình cho những giá trị có tương lai"* hay không? Vì sao? *(1,0 điểm)*

II. LÀM VĂN ***(7,0 điểm):***

Câu 1 (2,0 điểm):

Hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị ***"về quá trình rèn luyện và mài giũa, về sự cố gắng, tri thức và đam mê"*** để đi đến thành công.

.

Câu 2 (5,0 điểm):

Phân tích đoạn thơ sau trong bài *Sóng* của Xuân Quỳnh để làm rõ nỗi niềm trăn trở, nhớ thương trong trái tim người phụ nữ khi yêu:

Trước muôn trùng sóng bể
Em nghĩ về anh, em
Em nghĩ về biển lớn
Từ nơi nào sóng lên?

Sóng bắt đầu từ gió
Gió bắt đầu từ đâu?
Em cũng không biết nữa
Khi nào ta yêu nhau

Con sóng dưới lòng sâu
Con sóng trên mặt nước
Ôi con sóng nhớ bờ
Ngày đêm không ngủ được
Lòng em nhớ đến anh
Cả trong mơ còn thức

(Ngữ văn 12, tập một, tr.155, NXB Giáo dục VN- 2016)

Từ đó, liên hệ với đoạn thơ sau trong bài thơ *Việt Bắc* của Tố Hữu để cảm nhận nét riêng trong mạch cảm xúc về nỗi nhớ của hai nhà thơ:

Nhớ gì như nhớ người yêu
Trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương
Nhớ từng bản khói cùng sương
Sớm khuya bếp lửa người thương đi về.

(Ngữ văn 12, tập một, tr.110, NXB Giáo dục VN- 2016)

……...Hết…….

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI-BĐ

HƯỚNG DẪN CHẤM THI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2018 – 2019
MÔN: NGỮ VĂN 12
(gồm 04 trang)

PHẦN	NỘI DUNG	ĐIỂM
I	**ĐỌC HIỂU**	***3,0 điểm***
Câu 1	Văn bản: nghị luận, nhật dụng. (*HS trả lời 1 trong 2 phương án trên vẫn cho điểm tối đa*)	*0,5 điểm*
Câu 2	+ Thành công của những người nổi tiếng trên thế giới và Việt Nam + Hành trình đi đến thành công bằng nỗ lực của bản thân	*0,25 điểm* *0,25 điểm*
Câu 3	Theo tác giả, những người thành công thường có điểm chung là: + Họ *luôn cố gắng,* có *lòng đam mê, kiên trì vượt qua khó khăn* + Họ *sống và cháy hết mình cho những giá trị có tương lai*	 *0,5 điểm* *0,5 điểm*
Câu 4	- Có thể đồng tình hoặc không đồng tình - Lí giải hợp lí, thuyết phục (theo hướng tích cực)	*0,25 điểm* *0,75 điểm*
II	**LÀM VĂN**	***7,0 điểm***
Câu 1	**Viết đoạn văn nghị luận xã hội:** *** Hình thức:** + Trình bày đúng hình thức của đoạn văn và đạt yêu cầu về dung lượng. + Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, diễn đạt…	***2,0 điểm*** ***0,25điểm***
	*** Nội dung:** **- Dẫn dắt, giới thiệu khái quát vấn đề:** *Quá trình rèn luyện và mài giũa, về sự cố gắng, tri thức và đam mê* để đi đến thành công. **- Giải thích, lí giải, phân tích, bình luận vấn đề:** **+***Quá trình rèn luyện, mài giũa, cố gắng* là quá trình vất vả khó khăn đòi hỏi mỗi người phải luôn nỗ lực vươn lên. + *Tri thức*: là những kiến thức, những hiểu biết tích lũy từ học tập trong nhà trường, trong cuộc sống. + *Đam mê:* Yêu thích, nhiệt tình, tâm huyết, chủ động tìm tòi khám phá sáng tạo trong học tập, lao động, trong những lĩnh vực của cuộc sống. => Con đường chân chính để đi đến thành công -> khẳng định bản lĩnh, nhân cách. => Phê phán những người không kiên trì vượt qua khó khăn, không rèn luyện bản thân, không tích lũy tri thức, không nỗ lực phấn đấu... **- Chứng minh**: Lấy dẫn chứng trong nhà trường và trong cuộc sống. **- Rút ra bài học nhận thức và hành động:** + Trong học tập và rèn luyện hiện tại. + Trong quá trình làm việc sau này.	***1.75 điểm*** *0,25 điểm* *1,0 điểm* *0,25điểm* *0,25điểm*

Câu 2	**Cần đạt được những yêu cầu sau:** - Yêu cầu về hình thức: + Viết bài văn nghị luận văn học. + Diễn đạt rõ rang, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, diễn đạt… - Yêu cầu về nội dung: Bám sát trọng tâm đề, đảm bảo chuẩn kiến thức về văn học.	***5,0 điểm***
	a. Mở bài: - Dẫn dắt, giới thiệu tác giả Xuân Quỳnh và bài thơ *Sóng*. - Giới thiệu đoạn thơ và vấn đề cần nghị luận.	***0,25 điểm***
	b. Thân bài: *** Lí giải vấn đề:** "*Niềm trăn trở, nhớ thương trong trái tim người phụ nữ khi yêu*" là cảm xúc tình cảm mãnh liệt, chân thành và sâu sắc được gửi gắm qua hình tượng "*Sóng".* Hình tượng ***sóng*** bao trùm, xuyên suốt bài thơ, từ nhan đề cho tới khổ thơ cuối cùng. ***Sóng*** vừa là hình ảnh tả thực, vừa ẩn dụ cho ***em*** (nhân vật trữ tình). Hình tượng "Sóng" và "em" song hành, soi chiếu vào nhau để làm nổi bật sự tương đồng, hòa nhập; để tạo âm vang và sự cộng hưởng -> Thủ pháp nghệ thuật này đã diễn tả sâu sắc, đầy đủ và mãnh liệt khát vọng tình yêu trào dâng trong tâm hồn nữ sĩ. *** Phân tích đoạn thơ (3 khổ):** **+ Khổ 1: Nỗi niềm băn khoăn, trăn trở, suy nghĩ về tình yêu** Đứng trước đại dương mênh mông với muôn ngàn con sóng vỗ bờ, Xuân Quỳnh nghĩ về tình yêu, nghĩ về biển lớn. Đó là mạch cảm xúc dâng trào khi hòa lòng mình với thiên nhiên và tìm thấy sự đồng cảm của lòng mình với sóng biển. Điệp từ *"em nghĩ"*xoáy vào lòng người, khắc sâu nỗi niềm trăn trở. **+ Khổ 2: Niềm khát khao đi tìm cội nguồn của thiên nhiên và sự khởi nguồn của tình yêu** Cội nguồn của sóng biển là quy luật của tự nhiên nên có thể lí giải được "*sóng bắt đầu từ gió*" – giản đơn, dễ hiểu. *"Gió bắt đầu từ đâu?"* - Câu hỏi bỏ lửng để chuyển sang sự băn khoăn khác, khó lí giải hơn: "*Khi nào ta yêu nhau"*, thì *"em cũng không biết nữa".* Xuân Quỳnh đã cố tình đảo vị trí của hai câu thơ này để nhằm nhấn mạnh cái lắc đầu thành thật, không biết và không lí giải được sự khởi nguồn của tình yêu, không thể nắm bắt một cách rõ ràng những cung bậc tình cảm của trái tim yêu. Chính điều bí ẩn này đã làm cho tình yêu trở nên sâu lắng và hấp dẫn hơn (liên hệ với thơ Xuân Diệu, thơ Tagor) **+ Khổ 3: N*ỗi nhớ tình yêu*** Khổ thơ dôi ra 2 dòng như là sự tràn bờ của những con sóng mãnh liệt	***4,5 điểm*** *0,5 điểm* *0,75 điểm* *0,75 điểm* *1,0 điểm*

	và cũng chính là cảm xúc tình yêu trào dâng trong trái tim người con gái ***- Nỗi nhớ được diễn tả gián tiếp qua hình tượng "sóng":*** + Điệp ngữ " *con sóng*" nhắc lại ở đầu 2 câu thơ, kết hợp với những cặp từ đối lập: *dưới - trên, lòng sâu - mặt nước; ngày - đêm,* nhằm nhấn mạnh nỗi nhớ, bao trùm cả không gian, kéo dài theo thời gian, hiện hữu mọi lúc, mọi nơi. + Biện pháp nhân hóa: *"con sóng nhớ bờ, ngày đêm không ngủ"* -> Nỗi nhớ trào dâng, mãnh liệt. ***=> Thể hiện nỗi nhớ da diết trong tâm hồn người con gái đang yêu. Nỗi nhớ tầng tầng lớp lớp, đan xen, nối tiếp nhau, thôi thúc, giục giã.*** ***- Nỗi nhớ được diễn tả trực tiếp***: " *Lòng em nhớ... cả trong mơ còn thức*": Thức cả trong giấc mơ là nỗi nhớ không chỉ chiếm lĩnh ý thức mà còn len lỏi vào cõi sâu tiềm thức -> nỗi nhớ da diết, thường trực và khát khao yêu thương của người phụ nữ. Đó là trái tim yêu sâu sắc, yêu hết mình và cũng là sự táo bạo, mới mẻ trong cảm xúc, trong diễn đạt diễn đạt của hồn thơ Xuân Quỳnh *** Nhận xét chung về giá trị nội dung và nghệ thuật đoạn thơ** - Xuân Quỳnh đã thể hiện sinh động những trạng thái cảm xúc, những khao khát mãnh liệt của trái tim người phụ nữ khi yêu. - Mượn hiện tượng thiên nhiên để diễn tả cảm xúc, cảm xúc và khát vọng yêu thương. - Thể thơ năm chữ được dùng một cách sáng tạo, thể hiện nhịp của sóng biển, nhịp của sóng lòng thi sĩ. - Các biện pháp điệp từ, điệp cú pháp góp phần tạo nên nhịp điệu nồng nàn, say đắm, thích hợp cho việc diễn tả cảm xúc mãnh liệt. *** Liên hệ với đoạn thơ trong bài *Việt Bắc* của Tố Hữu** - Giới thiệu đoạn thơ trong bài *Việt Bắc* và dẫn dắt vấn đề liên hệ: Nỗi nhớ thiên nhiên và cuộc sống con người Việt Bắc được so sánh với nỗi nhớ tình yêu, có tác dụng diễn tả cụ thể và sâu sắc nỗi lòng người cán bộ miền xuôi khi rời xa Việt Bắc. Từ đó, những hình ảnh quen thuộc hiện lên vừa chân thực vừa thi vị (trăng đêm, nắng chiều, sương khói, bản làng, nương rẫy…). Đặc biệt hình ảnh lắng đọng nhất trong nỗi nhớ của người ra đi là "*Sớm khuya bếp lửa người thương đi về*". - So sánh: + Giống nhau: Cả hai đoạn thơ đều diễn tả trạng thái cảm xúc nhớ thương của con người, đó là tình cảm chân thành sâu sắc.	*0,25 điểm* *0,5 điểm* *0,5 điểm*

	+ Khác nhau: Đoạn thơ trong bài ***Sóng*** là nỗi nhớ riêng tư của tình yêu lứa đôi, là nỗi niềm trăn trở của trái tim người con gái khi yêu. Giọng thơ bộc bạch chân thành, da diết và sâu lắng. Đoạn thơ trong bài ***Việt Bắc*** là nỗi nhớ về tình quân dân, tình cách mạng, tình kháng chiến. Vì thế, lời thơ mang giọng điệu tâm tình, tha thiết. *** Bài học liên hệ bản thân:** HS tự trình bày theo suy nghĩ riêng nhưng phải phù hợp với đạo lý và theo hướng tích cực	*0,25 điểm*
	c. Kết bài: - Khẳng định giá trị của bài thơ, đoạn thơ - Ấn tượng sâu sắc nhất của bản thân.	***0,25 điểm***
	** Dựa và các mức điểm trên, giáo viên chấm thi cho các mức điểm còn lại lẻ đến 0,25. Điểm toàn bài là điểm của các phần cộng lại và làm tròn đến 0,5.* ** Học sinh có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng phải đảm bảo được nội dung và kỹ năng làm văn.*	

……...Hết……..